TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 436/2018/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Thái Hà Bích T – sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 04-06, đường L, khóm M, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông Phạm Thanh T - sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 04-06, đường L, khóm M, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thái Hà Bích T và ông Phạm Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Bà Thái Hà Bích T và ông Phạm Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Bà Thái Hà Bích T và ông Phạm Thanh T thống nhất xác định quá trình chung sống, có một con chung tên Phạm Thái Minh Đ, sinh ngày 05/8/2011. Hiện nay cháu Đ đang sống với bà T. Bà T và ông T đều thống nhất giao cháu Đ cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Ông Phạm Thanh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Đ tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện 06 tháng một lần. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2019.

Ông Phạm Thanh T được quyền thăm nom cháu Phạm Thái Minh Đ, không ai được phép ngăn cản.

2.3 Về tài sản chung: Bà Thái Hà Bích T và ông Phạm Thanh T thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Thái Hà Bích T và ông Phạm Thanh T thống nhất xác định không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Thái Hà Bích T và ông Phạm Thanh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng: Ông Phạm Thanh T phải chịu 150.000 đồng.

Bà Thái Hà Bích T tự nguyện chịu thay án phí cho ông Phạm Thanh T. Cho nên, bà T phải nộp án phí 300.000 đồng. Bà T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000122 ngày 28/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 300.000 đồng.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam